ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 2725/KH-TCĐN

An Giang, ngày 25 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỀ ÁN
"Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong Trường Cao đẳng nghề An Giang giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045"

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

Căn cứ Quyết định số 2371/QĐ-TTg ngày 22/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2022–2035, tầm nhìn đến 20245".

Căn cứ Công văn số 8151/BGDĐT-ĐANN ngày 11/12/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Đề án "Đưa tiếng Anh thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học giai đoạn 2022–2035, tầm nhìn đến 2045".

II. MỤC TIÊU VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai được sử dụng thường xuyên, có hiệu quả trong dạy học, quản lý và các hoạt động giáo dục tại Trường Cao đẳng nghề An Giang.

Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh, phát triển năng lực ngoại ngữ cho người học, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế và thị trường lao động.

Xây dựng môi trường giáo dục nghề nghiệp có sử dụng tiếng Anh phù hợp với điều kiện thực tiễn và lộ trình của Đề án.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 2026 – 2028

Hoàn thành đánh giá năng lực tiếng Anh đối với 100% cán bộ quản lý, giảng viên và học sinh sinh viên.

Ban hành chuẩn năng lực tiếng Anh theo vị trí việc làm đối với cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên.

Phấn đấu ít nhất 20% giảng viên chuyên môn được bồi dưỡng và đạt yêu cầu sử dụng tiếng Anh trong giảng dạy mô đun có tích hợp tài liệu tiếng Anh.

Thí điểm giảng dạy một số mô đun tiếng Anh chuyên ngành của các nghề trọng điểm.

Hình thành môi trường sử dụng tiếng Anh bước đầu: biểu bảng, thông báo, website trường ở dạng song ngữ.

Duy trì tối thiểu 01 Câu lạc bộ tiếng Anh hoạt động thường xuyên.

Kết quả cần đạt được: Nhà trường có đủ điều kiện tổ chức triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai ở mức khởi động.

b) Giai đoạn 2029 – 2030

Ít nhất 30 – 40% giảng viên: có khả năng giảng dạy hoặc hỗ trợ giảng dạy bằng tiếng Anh; sử dụng tiếng Anh trong hội họp chuyên môn, nghiên cứu, hợp tác doanh nghiệp.

Tối thiểu 20% chương trình đào tạo các nghề trọng điểm: có mô đun giảng dạy song ngữ hoặc hoàn toàn bằng tiếng Anh; giáo trình, học liệu số có tích hợp tiếng Anh.

100% học sinh sinh viên tốt nghiệp đạt chuẩn năng lực tiếng Anh theo yêu cầu của từng nghề đào tạo.

Tiếng Anh được sử dụng thường xuyên trong: thông báo chuyên môn; hội thảo, hoạt động hợp tác doanh nghiệp, hợp tác quốc tế.

Kết quả cần đạt: Trường Cao đẳng nghề An Giang được công nhận là cơ sở GDNN đạt Mức độ 1 theo Đề án 2371.

c) Giai đoạn 2031 – 2035

Ít nhất 50% giảng viên sử dụng thành thạo tiếng Anh trong giảng dạy, nghiên cứu, hợp tác.

Phấn đấu đạt 40 - 50% ngành, nghề đào tạo có mô đun chuyên môn giảng dạy bằng tiếng Anh.

Tiếng Anh được sử dụng như ngôn ngữ làm việc thứ hai trong: Quản lý đào tạo; hợp tác quốc tế, quan hệ doanh nghiệp; hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

Người học sau tốt nghiệp: Có khả năng làm việc trực tiếp trong môi trường nghề nghiệp có yếu tố quốc tế; sẵn sàng tham gia thị trường lao động khu vực và quốc tế.

Kết quả cần đạt: Nhà trường đạt Mức độ 2, môi trường đào tạo, làm việc song ngữ được hình thành rõ nét.

d) Giai đoạn 2036 – 2045

Tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai phổ biến trong giảng dạy, quản lý và hợp tác quốc tế của nhà trường.

Phần lớn chương trình đào tạo nghề trọng điểm được triển khai song ngữ hoặc hoàn toàn bằng tiếng Anh.

Nhà trường có khả năng: tiếp nhận người học quốc tế; triển khai chương trình liên kết đào tạo với các cơ sở GDNN nước ngoài.

Kết quả cần đạt: Trường Cao đẳng nghề An Giang trở thành cơ sở GDNN đạt Mức độ 3, có uy tín trong đào tạo nguồn nhân lực nghề hội nhập quốc tế.

3. Lộ trình thực hiện

a) Giai đoạn 2026 – 2028

Năm 2026

- Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng năng lực tiếng Anh của cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên và HSSV.

- Xây dựng, ban hành: kế hoạch tổng thể triển khai Đề án; chuẩn năng lực tiếng Anh theo vị trí việc làm; cơ chế khuyến khích giảng dạy, học tập và sử dụng tiếng Anh.

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng tiếng Anh cơ bản, tiếng Anh chuyên ngành cho giảng viên các khoa.

- Thành lập câu lạc bộ tiếng Anh trong toàn trường.

Năm 2027

- Chuẩn hóa năng lực tiếng Anh đội ngũ theo từng nhóm đối tượng.

- Xây dựng và số hóa học liệu tiếng Anh, tiếng Anh chuyên ngành cho các nghề trọng điểm.

- Thí điểm: Giảng dạy một số mô đun chuyên ngành có sử dụng tài liệu tiếng Anh; sử dụng tiếng Anh trong một số hội thảo, sinh hoạt chuyên môn.

- Hoàn thiện hệ thống bảng biểu, thông báo song ngữ trong toàn trường.

Năm 2028

- Đánh giá kết quả thí điểm, điều chỉnh kế hoạch cho giai đoạn tiếp theo.

- Mở rộng hoạt động Câu lạc bộ tiếng Anh, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngày hội tiếng Anh.

b) Giai đoạn 2029 – 2030

Năm 2029

- Mở rộng giảng dạy song ngữ đối với các ngành, nghề trọng điểm.

- Chuẩn hóa giáo trình, tài liệu giảng dạy song ngữ.

- Tích hợp tiêu chí năng lực tiếng Anh vào đánh giá, thi đua và tuyển dụng.

- Tăng cường sử dụng tiếng Anh trong: hội họp chuyên môn; hợp tác doanh nghiệp, quan hệ doanh nghiệp; các hoạt động nghiên cứu, đổi mới sáng tạo.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, mời chuyên gia nước ngoài tham gia giảng dạy, tập huấn.

Năm 2030

- Thực hiện đánh giá mức độ đạt được các tiêu chí Mức độ 1 theo Đề án 2371.

- Chuẩn hóa đầu ra tiếng Anh cho HSSV theo từng nghề đào tạo.

- Hoàn thiện hệ thống E-learning, học liệu số bằng tiếng Anh.

c) Giai đoạn 2031 – 2035

- Chuẩn hóa và nâng cao năng lực tiếng Anh cho đa số giảng viên chuyên môn.

- Mở rộng giảng dạy chuyên ngành bằng tiếng Anh đối với các khoa thuộc nhóm ngành, nghề công nghệ kỹ thuật, dịch vụ du lịch.

- Đưa tiếng Anh vào các quy trình quản lý đào tạo, quản lý chất lượng.

- Kết nối chặt chẽ đào tạo với doanh nghiệp, thị trường lao động quốc tế.

- Đánh giá, công nhận nhà trường đạt Mức độ 2 theo Đề án 2371.

d) Giai đoạn 2036 – 2045

- Hoàn thiện hệ thống đào tạo song ngữ và đào tạo bằng tiếng Anh đối với các nghề trọng điểm.

- Triển khai các chương trình liên kết đào tạo quốc tế, tiếp nhận người học nước ngoài.

- Chuẩn hóa toàn diện môi trường làm việc, quản trị nhà trường bằng song ngữ.

- Thường xuyên đánh giá, cải tiến để duy trì và nâng cao Mức độ 3.

III. NHIỆM VỤ GIẢI PHÁP

1. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp nâng cao năng lực đội ngũ

Nhiệm vụ

- Chuẩn hóa năng lực tiếng Anh đối với cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên theo vị trí việc làm.

- Nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh trong giảng dạy, quản lý và hợp tác quốc tế.

Giải pháp

- Tổ chức đánh giá năng lực tiếng Anh định kỳ cho cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên.

- Xây dựng lộ trình bồi dưỡng tiếng Anh theo 3 mức: cơ bản – ứng dụng – chuyên ngành.

- Ưu tiên tuyển dụng giảng viên có năng lực giảng dạy bằng tiếng Anh; khuyến khích giảng viên tự học, thi chứng chỉ quốc tế.

- Áp dụng chính sách khuyến khích cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên nâng cao trình độ tiếng Anh như: hỗ trợ kinh phí học tập, thi chứng chỉ tiếng Anh; chi trả thù lao, khen thưởng cho giảng viên giảng dạy chuyên môn bằng tiếng Anh.

- Cử giảng viên tham gia tập huấn, trao đổi học tập kinh nghiệm tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài.

2. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp nâng đổi mới chương trình, giáo trình và học liệu

Nhiệm vụ

- Tích hợp tiếng Anh vào chương trình đào tạo nghề theo lộ trình từng giai đoạn.

- Phát triển học liệu phục vụ dạy học song ngữ và dạy học bằng tiếng Anh.

Giải pháp

- Rà soát, điều chỉnh chương trình đào tạo các nghề trọng điểm theo hướng: bổ sung mô đun tiếng Anh chuyên ngành; từng bước triển khai giảng dạy song ngữ.

- Biên soạn, chuyển đổi giáo trình, tài liệu giảng dạy sang song ngữ Việt – Anh.

- Xây dựng kho học liệu số, thư viện điện tử với tài liệu, video, mô phỏng kỹ thuật bằng tiếng Anh.

- Phát triển các khóa học tiếng Anh trực tuyến (LMS, MOOCs) hỗ trợ người học tự học.

3. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp nâng xây dựng môi trường sử dụng tiếng Anh

- Nhiệm vụ: Hình thành môi trường học tập, làm việc có sử dụng tiếng Anh thường xuyên trong toàn trường.

- Giải pháp

+ Chuẩn hóa hệ thống biểu bảng, tên khoa, phòng ban, hướng dẫn an toàn theo hình thức song ngữ.

+ Khuyến khích sử dụng tiếng Anh trong: hội họp chuyên môn; hội thảo, sinh hoạt học thuật; hoạt động ngoại khóa, phong trào HSSV.

+ Thành lập, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động các Câu lạc bộ tiếng Anh.

+ Tổ chức định kỳ: Ngày hội tiếng Anh (English Day); cuộc thi, sân chơi tiếng Anh gắn với nghề nghiệp.

+ Từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ làm việc thứ hai trong một số lĩnh vực trọng tâm.

+ Chuyển đổi toàn bộ biển báo, tên khoa, phòng ban, hướng dẫn an toàn xưởng thực hành sang song ngữ.

4. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp nâng đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá

- Nhiệm vụ: Nâng cao hiệu quả dạy và học tiếng Anh theo định hướng ứng dụng nghề nghiệp.

- Giải pháp

+ Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng: tăng cường thực hành, giao tiếp, tình huống nghề nghiệp; dạy học tích hợp nội dung chuyên môn và tiếng Anh.

+ Đổi mới kiểm tra, đánh giá năng lực tiếng Anh của HSSV theo chuẩn đầu ra nghề nghiệp.

+ Từng bước áp dụng các hình thức đánh giá quốc tế hoặc tương đương (IELTS, TOEIC, CEFR).

5. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp nâng đẩy mạnh hợp tác doanh nghiệp và quốc tế

- Nhiệm vụ: Gắn đào tạo tiếng Anh với yêu cầu thực tế của doanh nghiệp và thị trường lao động.

- Giải pháp

+ Ký kết hợp tác với doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài để: tổ chức thực tập, thực tế nghề nghiệp bằng tiếng Anh; mời chuyên gia doanh nghiệp tham gia giảng dạy, báo cáo chuyên đề.

+ Mở rộng hợp tác với các cơ sở GDNN, tổ chức giáo dục quốc tế nhằm trao đổi giảng viên, HSSV; phối hợp xây dựng chương trình đào tạo song ngữ, liên kết đào tạo.

+ Khai thác các chương trình, dự án hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế.

6. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về cơ chế, chính sách và nguồn lực

- Nhiệm vụ: bảo đảm nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất và cơ chế khuyến khích để triển khai hiệu quả kế hoạch.

- Giải pháp

+ Bố trí kinh phí thường xuyên và kinh phí lồng ghép từ các chương trình, đề án liên quan.

+ Đầu tư, nâng cấp: phòng học ngoại ngữ; hệ thống E-learning, hạ tầng công nghệ thông tin.

+ Ban hành cơ chế khuyến khích: giảng viên giảng dạy bằng tiếng Anh; HSSV đạt thành tích cao trong học tập và sử dụng tiếng Anh.

+ Định kỳ sơ kết, tổng kết, điều chỉnh kế hoạch phù hợp thực tiễn.

7. Nhóm nhiệm vụ, giải pháp về theo dõi, kiểm tra và đánh giá

- **Nhiệm vụ:** bảo đảm việc triển khai đúng lộ trình, đạt mục tiêu đề ra.

- Giải pháp

+ Xây dựng bộ chỉ số theo dõi cho từng giai đoạn.

+ Tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ hằng năm và theo từng giai đoạn.

+ Báo cáo kết quả thực hiện với Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban Nhân dân tỉnh, các cơ quan quản lý theo quy định.

+ Kịp thời điều chỉnh nhiệm vụ, giải pháp khi có khó khăn, vướng mắc phát sinh.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu

- Chỉ đạo chung việc tổ chức triển khai Kế hoạch đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong toàn trường.

- Ban hành các quyết định, quy chế, cơ chế khuyến khích liên quan đến: chuẩn năng lực tiếng Anh theo vị trí việc làm; chính sách đãi ngộ đối với giảng viên, đơn vị triển khai hiệu quả.

- Phê duyệt kế hoạch hằng năm, phân bổ nguồn lực thực hiện.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện các giai đoạn.

- Chỉ đạo công tác sơ kết, tổng kết, báo cáo UBND tỉnh và cơ quan quản lý cấp trên.

2. Phòng Đào tạo - NCKH

- Chủ trì xây dựng lộ trình đưa tiếng Anh vào chương trình đào tạo.

- Rà soát, điều chỉnh chương trình, giáo trình đào tạo theo hướng: tăng cường tiếng Anh ứng dụng và tiếng Anh chuyên ngành; triển khai giảng dạy song ngữ theo lộ trình.

- Phối hợp với các khoa xây dựng chuẩn đầu ra tiếng Anh cho HSSV theo từng nghề.

- Tổ chức thí điểm, đánh giá hiệu quả giảng dạy bằng tiếng Anh.

- Chủ trì tổng hợp báo cáo chuyên môn về kết quả thực hiện kế hoạch.

3. Phòng Tổ chức – Hành chính

- Tham mưu xây dựng và ban hành chuẩn năng lực tiếng Anh đối với CBQL, GV, NV theo vị trí việc làm.

- Lồng ghép tiêu chí năng lực tiếng Anh vào: công tác tuyển dụng; đánh giá, xếp loại, thi đua – khen thưởng hằng năm.

- Phối hợp tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn tiếng Anh cho cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên.

- Tham mưu cơ chế khuyến khích, hỗ trợ cán bộ, giảng viên học tập, nâng cao năng lực tiếng Anh.

- Quản lý hồ sơ, dữ liệu năng lực tiếng Anh của đội ngũ.

4. Phòng CTHSSV-QHDN-HTQT

- Chủ trì triển khai các hoạt động: Hợp tác với doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài; hợp tác với các cơ sở GDNN, tổ chức giáo dục quốc tế.

- Tổ chức cho HSSV: thực tập, trải nghiệm nghề nghiệp trong môi trường có sử dụng tiếng Anh; tham gia các chương trình trao đổi, giao lưu quốc tế.

- Phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, phong trào học tiếng Anh cho HSSV.

- Khai thác nguồn học liệu, dự án, chương trình hỗ trợ quốc tế liên quan đến tiếng Anh.

5. Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng

- Xây dựng và triển khai hệ thống đánh giá năng lực tiếng Anh đối với cán bộ quản lý, giảng viên, nhân viên, học sinh – sinh viên.

- Chủ trì kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chuẩn đầu ra tiếng Anh trong các chương trình đào tạo.

- Phối hợp với Phòng Đào tạo – NCKH xây dựng bộ chỉ số theo dõi việc triển khai Đề án.

- Thực hiện công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài liên quan đến tiêu chí tiếng Anh.

- Tổng hợp kết quả đánh giá, đề xuất điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết.

6. Phòng Quản trị – Thiết bị

- Tham mưu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ dạy và học tiếng Anh.

- Tổ chức chuẩn hóa hệ thống: biểu bảng, tên khoa, phòng ban, chỉ dẫn an toàn theo hình thức song ngữ; phòng học ngoại ngữ, phòng học thông minh.

- Bảo đảm trang thiết bị, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ giảng trực tuyến.

- Phối hợp các đơn vị khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất được đầu tư.

7. Phòng Tài chính – Kế toán

- Tham mưu bố trí, cân đối kinh phí thực hiện kế hoạch theo từng giai đoạn.

- Hướng dẫn lập dự toán, quyết toán kinh phí đúng quy định.

- Phối hợp xây dựng cơ chế chi trả: thù lao giảng dạy bằng tiếng Anh; khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích.

- Theo dõi, kiểm tra việc sử dụng kinh phí bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả.

8. Các Khoa chuyên môn

- Tổ chức giảng dạy tiếng Anh chuyên ngành theo chương trình, lộ trình đã được phê duyệt.

- Xây dựng, biên soạn học liệu, bài giảng, giáo trình song ngữ.

- Cử giảng viên tham gia các lớp bồi dưỡng tiếng Anh, nâng cao năng lực giảng dạy bằng tiếng Anh.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn, hội thảo khoa học có sử dụng tiếng Anh.

- Đánh giá kết quả học tập tiếng Anh của HSSV thuộc khoa quản lý.

9. Khoa Sư phạm – Giáo dục nghề nghiệp

- Chủ trì giảng dạy các học phần tiếng Anh cơ bản, tiếng Anh ứng dụng cho HSSV.

- Phối hợp các khoa chuyên môn xây dựng nội dung tiếng Anh chuyên ngành.

- Bồi dưỡng phương pháp giảng dạy tích hợp tiếng Anh và chuyên môn.

- Hỗ trợ chuyên môn, phương pháp cho giảng viên dạy học bằng tiếng Anh trong toàn trường.

10. Đoàn Thanh niên

- Tổ chức các phong trào, hoạt động ngoại khóa thúc đẩy việc học và sử dụng tiếng Anh trong HSSV.

- Phối hợp duy trì, phát triển các Câu lạc bộ tiếng Anh.

- Tổ chức các cuộc thi, diễn đàn, ngày hội tiếng Anh gắn với nghề nghiệp.

- Tạo môi trường thực hành tiếng Anh thường xuyên, gần gũi, phù hợp tâm lý HSSV.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh An Giang

- Hướng dẫn cụ thể việc triển khai Đề án "Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai" phù hợp với đặc thù giáo dục nghề nghiệp; thống nhất tiêu chí đánh giá các mức độ đạt được theo từng giai đoạn.

- Chủ trì hoặc phối hợp tổ chức: Các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao năng lực tiếng Anh và phương pháp giảng dạy song ngữ cho giảng viên; các hoạt động chuyên môn dùng chung, chia sẻ học liệu giữa các cơ sở giáo dục trong tỉnh.

- Tạo điều kiện kết nối Trường Cao đẳng nghề An Giang với: các cơ sở giáo dục có kinh nghiệm triển khai tiếng Anh như ngôn ngữ thứ hai; các dự án, chương trình hợp tác giáo dục trong và ngoài nước.

2. Đối với Ủy ban Nhân dân tỉnh An Giang

- Quan tâm chỉ đạo, ban hành cơ chế, chính sách đặc thù nhằm khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai hiệu quả Đề án "Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai".

- Bố trí, hỗ trợ kinh phí từ ngân sách địa phương và các chương trình, đề án có liên quan để thực hiện Kế hoạch theo từng giai đoạn; cho phép lồng ghép các nguồn kinh phí nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư.

- Chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan phối hợp với nhà trường trong công tác kết nối doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài; tham gia các dự án hợp tác quốc tế.

Trên đây kế hoạch triển khai thực hiện đề án "Đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong Trường Cao đẳng nghề An Giang giai đoạn 2025-2035, tầm nhìn đến năm 2045", đề nghị các phòng, khoa, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- Sở GDĐT;
- BGH;
- Các phòng, khoa;
- Lưu VT, NKCH, ntkhoang.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ AN GIANG

Nguyễn Thanh Hải